

Số: 20/2021/QĐST- HNGĐ

Cao Phong, ngày 30 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Tòng Văn L** - Sinh năm 1985.

Cư trú tại: Thôn X, xã N, huyện Y, tỉnh B.

- Bị đơn: Chị **Bùi Thị T** - Sinh năm 1989.

Cư trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện C, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận ly hôn giữa:

Anh Tòng Văn L và chị Bùi Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Anh Tòng Văn L và chị Bùi Thị T thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Thỏa thuận giao cháu Bùi Tòng Việt Đ, sinh ngày 20/7/2008 cho anh Tòng Văn L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi; Anh Tòng Văn L chưa đặt ra vấn đề đóng góp, cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về công nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 *Về án phí*: Anh Tòng Văn L tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này đã được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh L đã nộp theo biên lai số 0003829 ngày 05/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong. Trả lại cho anh Tòng Văn L số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Các đương sự;
- VKSND H. Cao Phong;
- THADS H.Cao Phong;
- UBND xã Thạch Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị thu Hà